

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CẢI TẠO THỰC TIỄN TRONG GIÁO DỤC

Nguyễn Tài Hoa¹

Tóm tắt. Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một thuật ngữ hiện đang được sử dụng trong rất nhiều các lĩnh vực khác nhau, trong đó giáo dục là mảnh đất được nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn khai thác nhiều nhất. Bài báo này đề cập đến những quan niệm về nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn của các nhà nghiên cứu trên thế giới, phân tích ý nghĩa của loại hình nghiên cứu này đối với lĩnh vực giáo dục nói chung và công tác phát triển nghề nghiệp của giảng viên nói riêng.

Từ khóa: Khoa học giáo dục, cải tạo thực tiễn.

1. Đặt vấn đề

Khái niệm người giảng viên vừa là nhà nghiên cứu đã được đề cập rất nhiều trong lĩnh vực giáo dục. Cộng đồng giáo dục quốc tế đang ngày càng công nhận vai trò to lớn của đội ngũ những người giảng viên làm nghiên cứu. Một khi đội ngũ giảng viên được trang bị hệ thống năng lực cũng như có cơ hội đảm nhận vai trò nghiên cứu ngay trong hoạt động thực tiễn của mình thì họ càng tìm hiểu kỹ càng và tác động hiệu quả hơn lên môi trường dạy và học mà họ đang làm việc. Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy những tác động tích cực lên năng lực cá nhân và nghề nghiệp của người giảng viên khi họ tham gia vào hoạt động nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn. Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn mang lại cho người giảng viên những cơ hội để họ trang bị kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu và ứng dụng cũng như giúp họ nhận thức sâu sắc hơn về các phương án và khả năng cải tạo thực tiễn công tác giảng dạy của mình. Giảng viên tham gia vào một nghiên cứu cải tạo thực tiễn cũng cảm thấy vai trò của bản thân quan trọng hơn và nâng cao được năng lực nghiên cứu khoa học, nhận thức và hiểu biết hơn về năng lực của mình và cả cách thức họ tiếp cận thực tế hoạt động giảng dạy của bản thân.

Trên cơ sở phân tích những nghiên cứu đã được thực hiện trên thế giới cũng như trong nước, bài báo lựa chọn một quan niệm mới về nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn, xác định ý nghĩa cũng như xây dựng quy trình để thực hiện một nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn một cách hiệu quả.

2. Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn trong giáo dục

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn - Action Research (AR) là một phương cách tiếp cận thực tế để điều tra các vấn đề xã hội. Thuật ngữ nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn được đề cập đến lần đầu tiên trong những nghiên cứu của Kurt Lewin vào những năm 1940 về những vấn đề

Ngày nhận bài: 17/09/2019. Ngày nhận đăng: 08/11/2019.

¹Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường; e-mail: taihoavn54@gmail.com.

xã hội ở Mỹ. Sau đó, thuật ngữ này được sử dụng phổ biến trong vài thập kỷ tiếp theo và được ứng dụng vào những lĩnh vực khác nhau trong các ngành khoa học.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn trong giáo dục được thực hiện dựa trên kinh nghiệm làm việc của người giảng viên, khi họ trải nghiệm chúng qua thực tế giảng dạy. Carr và Kemmis (1986) đã mô tả về Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn như là một hoạt động cải tạo thực tế, nâng cao hiểu biết về thực tế và cải thiện tình hình trong đó sự thực hành diễn ra. Trong hai thập kỷ qua, Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn đã được sử dụng phổ biến ở Hoa Kỳ, nơi thường được sự hỗ trợ nghiên cứu và ứng dụng từ các trường đại học. Zeichner (2001) chỉ ra rằng, hầu hết các nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn được thực hiện trong các viện nghiên cứu trường đại học với sự hợp tác cùng các giảng viên và được đại diện từ các trường phổ thông về một tiêu chuẩn hoặc phương pháp tiếp cận mục tiêu phát triển dựa trên chương trình giảng dạy, trong đó nguyên tắc là dựa trên một phương pháp sư phạm làm quan niệm định hướng của sự thay đổi chương trình giảng dạy. Trong những năm gần đây, ở Anh Quốc và xứ Wales đã sử dụng cách tiếp cận nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn trong một số tài trợ nghiên cứu nhỏ và được tiến hành ở các cơ quan đào tạo giảng viên và Bộ Giáo dục và Kỹ năng (DFES).

Có rất nhiều các quan điểm khác nhau về nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn, chẳng hạn như: Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là nghiên cứu mang tính hệ thống trong đó kết hợp giữa hành động và phản ánh nhằm cải thiện thực trạng; Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một hình thức nghiên cứu được thiết kế bởi người giảng viên nhằm giải quyết vấn đề, cải thiện thực tế hoạt động chuyên môn diễn ra ngay trên lớp học, nó bao gồm những quan sát mang tính hệ thống, thu thập dữ liệu sau đó được giảng viên – nhà nghiên cứu sử dụng để phân tích lại trong thực tế, đưa ra quyết định và phát triển nhiều chiến lược tổ chức hoạt động trên lớp một cách hiệu quả hơn; Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một dạng thức của hoạt động cùng nghiên cứu mang tính tự phản ánh do các thành viên trong cùng một hoàn cảnh xã hội thực hiện nhằm nâng cao tính hợp lý và công bằng của thực tế xã hội và hiện trạng giáo dục của chính họ, cũng như hiểu biết của họ về thực trạng và bối cảnh xã hội nơi thực trạng đó diễn ra... Một cách tiếp cận chỉ có thể được xem là Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn khi nó mang tính hợp tác, tuy nhiên điều quan trọng là Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn theo nhóm chỉ có thể thực hiện thành công thông qua hoạt động được nghiên cứu mang tính phân biệt của mọi thành viên trong nhóm; Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là cách tốt nhất để xác định và điều tra những vấn đề giáo dục một cách chính xác và đầy đủ tại chính nơi vấn đề đó xuất hiện: trong lớp học và tại trường học, thông qua tích hợp nghiên cứu vào bối cảnh thực tế đó cũng như thu hút các thành viên tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, kết quả nghiên cứu có thể được áp dụng ngay lập tức và các vấn đề được giải quyết nhanh chóng hơn; Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một quy trình trong đó người thực hiện sử dụng các kỹ thuật của hoạt động nghiên cứu để tìm hiểu chính thực tế giáo dục của mình một cách hệ thống và cẩn thận, dựa trên những giả thuyết như sau:

- + Giảng viên và Hiệu trưởng xử lý tốt nhất có thể những vấn đề được chính họ xác định
- + Giảng viên và Hiệu trưởng khuyến khích điều tra và đánh giá chính công việc của mình sau đó xem xét cách thức thực thực hiện công việc theo cách khác nhưng đảm bảo hiệu quả hơn
- + Giảng viên và Hiệu trưởng giúp đỡ lẫn nhau thông qua làm việc một cách hợp tác
- + Hợp tác làm việc với đồng nghiệp giúp giảng viên và Hiệu trưởng cùng phát triển chuyên

môn nghiệp vụ.

Như vậy, nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có thể được hiểu là một loại hình nghiên cứu khoa học giáo dục mang tính hợp tác được thực hiện bởi giảng viên, các nhà quản lý giáo dục – nhà nghiên cứu, nhằm tìm hiểu về những vấn đề tồn tại trong chính thực tế công tác giảng dạy và giáo dục của họ, qua đó tác động, can thiệp thực trạng và đánh giá kết quả của những tác động đó đối với thực tế nơi nghiên cứu đó diễn ra. Bản chất của nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là “tham gia” (participatory). Không có tính tham gia thì không phải là nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn. Nói cách khác, không có nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn nào được thực hiện trong phòng thí nghiệm do một nhóm người xa lạ và độc lập với công việc hàng ngày của những người là một phần của thực trạng cần nghiên cứu.

2.1. Đặc điểm của nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một cách tiếp cận nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục thông qua thay đổi thực trạng của nó cũng như tìm hiểu những kết quả do tác động của thay đổi đó tạo ra.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có tính tham gia. Trong đó, giảng viên là nhà nghiên cứu, làm việc hướng đến cải thiện, nâng cao thực trạng công tác của bản thân mình.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn được thực hiện thông qua quá trình không ngừng tự phản biện. Đó là một vòng tròn khép kín bao gồm lập kế hoạch, hành động (thực hiện kế hoạch), quan sát (một cách hệ thống), phản ánh (hiểu và rút ra kinh luận)... sau đó lại lập kế hoạch một lần nữa, thực hiện kế hoạch tiếp theo, quan sát và phản ánh.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn mang tính hợp tác, đòi hỏi sự tham gia và chịu trách nhiệm của những đối tượng thực hiện những tác động.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn xây dựng một cộng đồng tự phản biện bao gồm những người tham gia và hợp tác trong tất cả các giai đoạn của quá trình nghiên cứu.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một quá trình khám phá một cách hệ thống, trong đó, các thành viên tham gia có chính kiến nhưng cởi mở với nhau.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn bao gồm sự lý thuyết hóa thực tiễn.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn sử dụng thông tin phản hồi từ dữ liệu thu được để thực hiện một quy trình nghiên cứu tiếp nối.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn được thực hiện trong phạm vi đạo đức nghiên cứu cho phép.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn thường sử dụng phương pháp nghiên cứu trường hợp làm phương pháp nghiên cứu chính.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là một dạng nghiên cứu quá trình, tức là việc xác định vấn đề, mục đích và phương pháp nghiên cứu có thể thay đổi trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có khả năng sử dụng và chia sẻ ở mức cao.

- Kemmis & Mc Taggart (1992) đã phân biệt nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn với những hoạt động tác động thường ngày của người giảng viên như sau:

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn không phải là những suy nghĩ thường ngày của người giảng viên về hoạt động dạy học của họ. Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn là việc thu thập thông tin, dữ liệu, bằng chứng một cách hệ thống và phối hợp hơn dựa trên cơ sở hiểu biết chặt chẽ về thực trạng.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn không phải đơn thuần là giải quyết vấn đề theo nghĩa cố gắng tìm hiểu cái gì không đúng đang diễn ra. Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn bao hàm việc đặt ra vấn đề, được thúc đẩy bởi một nhiệm vụ nhằm tìm hiểu và cải thiện thực tế thông qua thay đổi nó đồng thời biết tìm được cách thức cải thiện nó từ những ảnh hưởng do các thay đổi đó tạo nên.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn không phải là nghiên cứu được thực hiện bởi người khác. Đó là nghiên cứu do chủ thể thực hiện trên chính hoạt động của mình để giúp họ nâng cao hiệu quả công việc họ đang làm, bao gồm cả cách thức họ thực hiện phối hợp với người khác hoặc tác động lên người khác.

Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn không phải chỉ là một phương pháp nghiên cứu khoa học được vận dụng vào hoạt động dạy học, không phải chỉ là một mà có nhiều phương pháp được thực hiện trong đó.

2.2. Ý nghĩa của nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn trong giáo dục

Cùng với các hoạt động phát triển nghề nghiệp khác của mình, nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn của giảng viên có vai trò quan trọng không chỉ đối với bản thân người giảng viên mà còn góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục nói chung cũng như chất lượng học tập của sinh viên nói riêng.

Đối với bản thân người giảng viên, nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có thể:

- Mang lại những thay đổi trong quan niệm của họ về vai trò và kỹ năng nghiệp vụ của bản thân;
- Nâng cao cảm giác tích cực của họ về giá trị bản thân cũng như sự tự tin;
- Nâng cao nhận thức của họ về các vấn đề của lớp học mình phụ trách;
- Thay đổi giá trị và niềm tin của họ;
- Nâng cao sự phù hợp giữa lý luận và thực tiễn;
- Mở rộng tầm nhìn của họ về việc dạy, việc học, nhà trường và xã hội.

Ngoài ra, lợi ích nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có thể mang lại còn bao gồm:

- Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn tập trung vào các vấn đề, tồn tại của nhà trường cũng như những lĩnh vực quan tâm của giáo dục nhà trường.

Loại hình nghiên cứu này được thực hiện trên đối tượng là sinh viên do chính giảng viên phụ trách, trong môi trường giáo dục được người giảng viên nắm rõ, do đó, có thể mang lại tính chính xác và phù hợp cho nghiên cứu. Nếu những nghiên cứu hàn lâm, lý luận được đánh giá là thiếu sự kết nối với thực tế công tác hàng ngày của nhà giáo dục, thì nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn hoàn toàn có thể khắc phục được tồn tại này. Tuy nhiên, dù không phải luôn đúng nhưng giảng viên vẫn có thể lựa chọn các vấn đề được đề xuất trong các nghiên cứu lý luận để sử dụng trong

nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn mình thực hiện đối với lớp học của mình.

Bên cạnh đó, nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn còn có thể giúp phụ huynh cũng như các nhà quản lý giáo dục bên ngoài nhà trường thấy được rằng người giảng viên không phải là người chỉ biết vận dụng một cách mù quáng các kết quả nghiên cứu khoa học giáo dục mà họ còn có khả năng chuyển giao được kiến thức của mình sang một hoạt động có ý nghĩa đối với việc cải tạo thực tiễn dạy học của bản thân.

- Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có thể được xem là một hình thức phát triển chuyên môn nghiệp vụ của người giảng viên. Nghiên cứu và phản ánh nghiên cứu đó vào thực tiễn giúp cho người giảng viên trưởng thành hơn và nâng cao sự tự tin trong công việc của mình. Thực hiện các dự án nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có thể tác động tích cực tới các kỹ năng tư duy, khả năng thực hiện hiệu quả công việc, mong muốn được chia sẻ và kết nối cũng như thái độ tích cực đối với thay đổi của người giảng viên. Thông qua nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn, giảng viên hiểu được bản thân, sinh viên, đồng nghiệp của mình và còn có thể xác định được cách thức để nâng cao những hiểu biết đó.

- Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn giúp tăng cường tương tác trong nhà trường. Hoạt động một cách riêng lẻ là một trong những yếu điểm của người giảng viên. Trong trường, giảng viên là người lớn duy nhất trong lớp học và có ít hoặc thậm chí không có thời gian thảo luận về chuyên môn với đồng nghiệp. Thực hiện nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn theo đôi hay theo nhóm giúp cho giảng viên có thời gian để thảo luận với nhau về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục. Thông qua làm việc hợp tác, giảng viên chia sẻ suy nghĩ của mình, phương pháp và chiến lược dạy học của mình với người khác; đồng thời, họ có thể thử nghiệm nhiều phương pháp đổi mới dạy học, các cách thức tổ chức hoạt động học cho sinh viên cũng như trao đổi phương tiện, tài liệu giảng dạy với nhau. Thông qua những lần tiếp xúc đó, họ hình thành và phát triển những mối quan hệ đồng nghiệp thân thiết và hữu ích. Một khi việc thực hiện nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn trở thành văn hóa ở nhà trường, mối quan hệ chia sẻ và hợp tác sẽ ngày càng nhân rộng giữa các đơn vị, bộ môn, cấp học và giữa các trường với nhau.

- Nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn có khả năng tác động thay đổi hoạt động của nhà trường. Khi người giảng viên thường xuyên thực hiện nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn, họ có khuynh hướng tìm kiếm nhiều hơn những vấn đề cần giải quyết của nhà trường và địa phương thay vì chỉ chú trọng đến những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến cá nhân giảng viên đó. Điều này tạo nên một khía cạnh mới trong mối quan hệ đồng nghiệp chia sẻ và giao tiếp trong nhà trường, góp phần vào việc nâng cao hiểu biết của mọi người về hoạt động dạy và học.

3. Kết luận

Trong công tác giáo dục, nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn được hiểu là quá trình tìm hiểu, kiểm tra và thẩm định quá trình dạy và học được giảng viên tiến hành để nâng cao tính hợp lý và chính đáng của những phương pháp hay tình huống sư phạm mà mình gặp phải trong hoạt động giảng dạy của mình. Thông qua nghiên cứu tác động cải tạo thực tiễn, giảng viên đạt được các kỹ năng như thực hiện nghiên cứu; giải quyết vấn đề; nhìn lại cả quá trình nghiên cứu và tự đánh giá; giao tiếp và hợp tác. Quy trình này giúp giảng viên hiểu thực tế giảng dạy của chính họ và tiếp tục theo dõi sự tiến bộ trong học tập của sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Zeichner, K. (2001), *Educational action research*. in P. Reason and H. Bradbury (eds.) *Action Research - Participative Inquiry and Practice*, Sage, London.
- [2] Tài liệu tập huấn về nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, Dự án Việt Bỉ hợp tác với Bộ GD&ĐT Việt Nam về nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng giảng viên tiểu học và trung học cơ sở các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam (VIE 04 019 11).
- [3] Louis Cohen, Lawrence Manion & Keith Morrison. *Research methods in Education*. London and New York: Routledge. In Noffke & Zeichner (1987). *Action Research and teacher thinking*. Paper presented at the annual meeting of the American Educational Research Association. Washington DC.
- [4] Louis Cohen, Lawrence Manion & Keith Morrison. *Research methods in Education*. London and New York: Routledge. In Ebbutt, D. (1985). *Educational Action Research. Issues in Educational Research: Qualitative Methods*. Lewes: Falmer, 152-74.
- [5] Parsons, Rick D., and Kimberlee S. Brown (2002), *Teacher as Reflective Practitioner and Action Researcher*. Belmont, Calif.: Wadsworth/Thomson Learning.

ABSTRACT

Research on impact of practical improvement in education

Research on the impact of practical improvement is a term currently used in many different fields, in which education is the space where researches on practical improvement impact is conducted the most. This paper refers the concept of researching the impact of practical improvement of researchers in the world, analyzing the significance of this type of research to the field of education in general and development work and lecturers' professional development in particular.

Keywords: Education science and practical improvement.